

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kỳ 1
Năm học 2018-2019

Căn cứ Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2018-2019;

Thực hiện Công văn hướng dẫn số 267/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2018-2019;

Trường Trung học cơ sở Vinh Hòa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kỳ 1 năm học 2018-2019 cụ thể như sau:

A. TÓM TẮT KẾT QUẢ NĂM HỌC 2017- 2018

1. Phát triển số lượng

Trong năm học 2017-2018 nhà trường có 23 lớp với tổng số học sinh 791 học sinh, số học sinh duy trì đến cuối học kỳ 1 là 784 em; số học sinh chuyển đi 14 em; chuyển đến 10 em; nghỉ bỏ học là 03 em chiếm tỉ lệ 0,4% giảm so với học kỳ 1 năm học trước là 0,02%.

2. Kết quả hai mặt giáo dục học kỳ 1

Thống kê xếp loại học lực

| Khối | Số số | Xếp loại | | | | | | | | | |
|-------------|------------|------------|--------------|------------|--------------|------------|--------------|-----------|--------------|----------|-----------|
| | | Giỏi | | Khá | | TB | | Yếu | | Kém | |
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 6 | 224 | 47 | 20,98 | 89 | 39,73 | 66 | 29,46 | 22 | 9,82 | 0 | 00 |
| 7 | 201 | 25 | 12,44 | 85 | 42,29 | 69 | 34,33 | 22 | 10,95 | 0 | 00 |
| 8 | 192 | 32 | 16,67 | 68 | 35,42 | 60 | 31,25 | 31 | 16,15 | 0 | 00 |
| 9 | 167 | 18 | 10,78 | 70 | 41,92 | 49 | 29,34 | 30 | 17,96 | 0 | 00 |
| Cộng | 784 | 122 | 15,56 | 312 | 39,80 | 244 | 31,12 | 12 | 13,39 | 0 | 00 |

Thống kê xếp loại hạnh kiểm cuối năm của học sinh:

| Khối | Số số | Xếp loại | | | | | |
|-------------|------------|------------|--------------|------------|--------------|----------|-----------|
| | | Tốt | | Khá | | TB | |
| | | SL | % | SL | % | SL | % |
| 6 | 224 | 171 | 76,34 | 20 | 8,93 | 0 | 00 |
| 7 | 201 | 176 | 87,56 | 25 | 12,44 | 0 | 00 |
| 8 | 192 | 160 | 83,33 | 31 | 16,15 | 0 | 00 |
| 9 | 167 | 133 | 79,64 | 34 | 20,36 | 0 | 00 |
| Cộng | 784 | 640 | 81,63 | 110 | 14,03 | 0 | 00 |

B. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm chung

- Về học sinh: Học kỳ 1 Năm học 2018 – 2019 Trường THCS Vĩnh Hòa có 24 lớp tổng số là 795/377 nữ, trong đó:

| Khối lớp | Số lớp | Số học sinh |
|-----------------|---------------|--------------------|
| 6 | 6 | 207/99 |
| 7 | 6 | 216/105 |
| 8 | 6 | 194/94 |
| 9 | 6 | 178/79 |
| Tổng | 23 | 795/377 nữ |

- Về đội ngũ CBGV:

+ Tổng số: 58/45 nữ CBGVNV; Trong đó QL: 03/02 nữ; GV: 43/36 nữ; HCPV: 12/7 nữ.

+ Về trình độ GV đạt chuẩn 100%; trên chuẩn đạt 41/43 đạt 95,35%.

+ Về tư tưởng: Hầu hết CB, GVN NV ổn định, yêu nghề, an tâm công tác.

- Cơ sở vật chất: Có 18 phòng học, 07 phòng chức năng; 09 phòng hoạt động hành chính. Tổng diện tích đất là 7.396m² trong đó sân chơi có 2.666m², bãi tập có 1.846m².

- Thiết bị có đủ ở mức tối thiểu theo quy định của trường chuẩn Quốc gia.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Trường đóng tại trung tâm xã nên thuận lợi cho việc đi lại của học sinh và quan hệ với Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể của địa phương.

Giáo viên có đủ các bộ môn theo quy định, đội ngũ nhiệt tình, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ được giao.

Cha mẹ học sinh phần lớn là quan tâm, giúp đỡ nhà trường về mọi mặt.

2.2. Khó khăn

Đội ngũ giáo viên năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm chưa đồng đều vẫn còn một số GV năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm còn hạn chế, Việc ứng dụng CNTT của một số GV vào trong giảng dạy còn hạn chế về năng lực ứng dụng, đang tiếp tục tự bồi dưỡng.

Số lượng học sinh nhập cư tạm trú không ổn định, có đời sống kinh tế khó khăn, các em chưa được quan tâm đến việc học hành, thường phó mặc cho nhà trường là chính nên tình trạng học sinh nghỉ bỏ học còn cao.

Về CSVN, phòng học chưa đủ để tổ chức dạy học 2 buổi / ngày, thiết bị dạy học được cấp phát có thời hạn sử dụng ít nhất là gần 10 năm nên phần lớn kinh phí hoạt động được giao chỉ đủ cho bổ sung thiết bị dạy học là chủ yếu.

C. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Học kỳ 1 Năm học 2018-2019 là năm học tiếp tục triển khai Kế hoạch số 64-KH/HU ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Huyện ủy Phú Giáo và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về việc thực hiện Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban

chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học **“Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”**, với phương châm hành động **“Trách nhiệm-Năng động-Sáng tạo”** và thực hiện khẩu hiệu hành động **“Tất cả vì học sinh thân yêu”**.

3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong các trường Trung học cơ sở. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

4. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; Phát huy tinh thần tích cực thực hiện kế hoạch đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý; thực hiện quyền tự chủ của đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

5. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

6. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng CTGDPT mới; thực hiện thường xuyên hiệu quả các phương pháp đánh giá học sinh. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương xã Vĩnh Hòa.

7. Nâng cao năng lực của giáo viên tham gia công tác tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

8. Tăng cường hơn nữa vai trò của Tổ trưởng chuyên môn trong công tác quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm người đứng đầu cấp tổ trong nhà trường.

9. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 và hướng dẫn bổ sung tại Công văn số 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Giao trách nhiệm cho Phó Hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa hiện hành, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu;

Sau rà soát có báo cáo bằng văn bản tham mưu cho hiệu trưởng xây dựng báo cáo tổng hợp để tham mưu cho cấp trên điều chỉnh tập trung theo phân cấp quản lý.

- Phân công tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Kế hoạch được của tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng phải được Hiệu trưởng phê duyệt và báo cáo Phòng Giáo dục trước khi thực hiện; phải triển khai tới từng cán bộ, giáo viên thực hiện có sự giám sát theo dõi, nhắc nhở và xử lý vi phạm nghiêm túc theo quy định chuyên môn nhà trường và quy chế hoạt động đơn vị và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

- Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

2. Nhà trường căn cứ vào điều kiện đội ngũ, CSVC tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đối với khối 8 và 9 của nhà trường, mỗi ngày dạy không quá 8 tiết, mỗi tuần dạy không quá 6 ngày. Nội dung dạy học và hoạt động giáo dục thực hiện theo phương án bám sát tập trung vào việc phụ đạo học sinh yếu hoặc chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh; tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Nhà trường tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT; Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 7/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

Thí điểm triển khai dạy ngoại ngữ tích hợp môn Toán tại nhà trường năm học 2018-2019 ít nhất 02 bài trong năm học.

4. Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ cho Hội đồng sư phạm và phụ huynh học sinh khối lớp 9 cuối cấp vào tháng 12/2018.

5. Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với việc biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

6. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho 02 học sinh khuyết tật tham gia học tập tại nhà trường, giao cho 02 giáo viên chủ nhiệm lớp 6 và lớp 8 có học sinh khuyết tật hướng dẫn hoàn phụ huynh thành hồ sơ, theo dõi, phối hợp giáo viên bộ môn tổ chức giáo dục, kiểm tra đánh giá và tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện chế độ theo quy định hiện hành.

7. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, quan tâm các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ Chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng để tự thực hiện ở nhà, bài thể dục giữa giờ thực hiện tại trường theo thống nhất tại buổi tập huấn giáo viên thể dục do sở tổ chức đầu năm học và theo quy định. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

8. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Hoạt động ngoại khóa cần chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tổ chức quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GDĐT.

Trong năm học, giao cho GVCN phối hợp cùng GVBM, Tổng phụ trách đội tổ chức xây dựng kế hoạch cho hiệu trưởng xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Phòng cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm sáng tạo về lao động sản xuất vào thời gian cuối học kỳ 1.

9. Trong năm học Hiệu trưởng giao cho tổ GDTC, phối hợp cùng TPTĐ; Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện hoạt động văn hóa – văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 Bộ trưởng Bộ GDĐT.

10. Trong tháng 10 nhà trường chỉ đạo cho Cán bộ thư viện phối hợp GVCN, Tổng PTĐ phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và tổ chức

ngày đọc sách hiệu quả; triển khai chương trình “mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GDĐT, kết quả hoạt động phải chứng minh bằng hình ảnh, tài liệu và báo cáo kèm theo.

11. Nhà trường thực hiện nghiêm túc Công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2017 của Bộ GDĐT về việc tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh phổ thông. *(Có danh mục các cuộc thi, hội thi trong phụ lục)*

II. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá

1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn cho giáo viên xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering - Mathematics: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp cận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh thực hành, luyện tập, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;...trên cơ sở tự nguyện của các tổ chuyên môn, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

Phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn thực hiện tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm, và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho bài kiểm tra hiện hành theo quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về chất lượng do hiệu trưởng giao quyền cho giáo viên thông qua kiểm tra, giám sát của tổ trưởng chuyên môn.

Giáo viên được Hiệu trưởng ra Quyết định phân công ra đề kiểm tra, thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra 1 tiết, cuối học kì, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề, hoàn thành đúng thời gian quy định và chính xác cho chuyên môn nhà trường tổng hợp và bảo mật đề thi. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập, (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết; Thông hiểu; Vận dụng và Vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu

hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Kết hợp một cách hợp lý giữa các hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng “Trường học kết nối” của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và nhà trường. Cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

III. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL

Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho Cán bộ, giáo viên theo đúng kế hoạch của Phòng GDĐT trong hè năm 2018. Đảm bảo 100% Cán bộ, giáo viên tham gia đạt chất lượng đánh giá 100% từ trung bình trở lên

Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn qui định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. 01 giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh được bố trí đi học để đạt chuẩn theo cam kết tháng 12/2018.

2. Tăng cường quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục

Nhà trường tiếp tục chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Tiếp tục duy trì 100% giáo viên đạt chuẩn trở lên và tiếp tục bồi dưỡng giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

IV. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, công trình vệ sinh. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

Định kỳ đầu năm học 2018-2019, cuối năm tài chính 2018, Phó hiệu trưởng phụ trách hành chính thực hiện chỉ đạo tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 của Bộ GDĐT. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo giáo viên tiếp tục phát động phong trào giáo viên tự làm 02 thiết bị dạy học/ 01 năm học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, cho 02 khối 8,9 đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2. Nhà trường tiếp tục chủ động tham mưu cho UBND xã tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2019 -2024, kiểm định chất lượng giáo dục giai đoạn 2023-2027 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng dạy học; đảm bảo quản lý tốt chương trình giảng dạy để mỗi học sinh đều được thụ hưởng đầy đủ các nội dung quy định của chương trình giáo dục.

V. Duy trì, nâng cao công tác phổ cập giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, củng cố kết quả PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS bằng giải pháp giảm thiểu tối đa tỷ lệ học sinh nghỉ bỏ học trong năm học không quá 1%

Tiếp tục tham mưu cho địa phương việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD cấp xã, cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD.

Tích cực phối hợp cùng Ban chỉ đạo PCGD địa phương huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham

gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch đánh giá đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện công tác tự kiểm tra và đề nghị Sở GDĐT về kiểm tra công nhận lại vào năm 2020.

VI. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao giáo dục mũi nhọn

Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường.

Thực hiện quyền chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trong nhà trường của Hiệu trưởng phát huy nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi cử.

Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Học kỳ 1 năm học 2018-2019 nhà trường tiếp tục tham gia kế hoạch đổi mới công tác quản lý do Phòng GDĐT tổ chức Hội thảo Cán bộ quản lý THCS.

Thực hiện đúng quy định về hồ sơ sổ sách nhà trường, hồ sơ sổ sách giáo viên theo yêu cầu tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; thực hiện đúng quy định đối với các khoản thu chi tại nhà trường.

Nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ ôn tập và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2018- 2019, tích cực bồi dưỡng học sinh giỏi tỉnh, học sinh giỏi quốc gia. Phần đầu năm 2019 có 02 học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh.

Tiếp tục duy trì hoạt động tổ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng hai mặt giáo dục nhất là chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10.

Nhà trường tổ chức cho Giáo viên thực hiện ký cam kết chất lượng với Hiệu trưởng nhà trường nhằm thực hiện đúng theo kế hoạch nhà trường đề ra từ đầu năm học.

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các thiết bị hiện có, soạn giảng sử dụng bảng tương tác thông minh, thực hiện tổ chức thi soạn và giảng ứng dụng CNTT trong đơn vị nhằm nâng cao năng lực soạn giảng cho giáo viên vào tháng 10 năm 2018.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ của nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; Nghiêm túc trong việc sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử song song với sử dụng sổ điểm và học bạ truyền thống.

3. Trong năm học, nhập số liệu vào hệ thống EMIS theo đúng tiến độ đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên ... toàn trường trong báo cáo các cấp.

VIII. Công tác thi đua, khen thưởng; chế độ thông tin, báo cáo

Trong năm học 2018-2019 nhà trường phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

E. CHI TIẾT THỜI GIAN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỤ THỂ

| STT | Nhiệm vụ/Công việc cụ thể | Thời gian thực hiện | Người phụ trách/ thực hiện |
|-----|--|---------------------|----------------------------|
| 1. | Thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua: | | |
| 1.1 | Quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đảng, Chính phủ, ngành, địa phương. | Trong học kỳ 1 | HT/CBGVNV |
| 1.2 | Quán triệt và triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo” | Trong học kỳ 1 | BGH, BCHCĐ/CB GVNV |
| 2. | 1. Thực hiện kế hoạch giáo dục | | |
| 2.1 | Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục tại nhà trường. | Trong học kỳ 1 | TT HĐSP |
| 2.2 | Căn cứ vào điều kiện thực tế về CSVC, Đội ngũ tại nhà trường, năm học 2018-2019 trường tiếp tục duy trì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Có kế hoạch, hồ sơ phê duyệt cụ thể riêng). | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 2.3 | Tập trung nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ | Trong học kỳ 1 | BGH+ Tổ tiếng Anh |

| | | | |
|-----|---|----------------|-------------|
| 2.4 | Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 2.5 | Tiếp tục triển khai việc có thực hiện, có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 2.6 | Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 2.7 | Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học | Tháng 8/2018 | HĐSP |
| 2.8 | Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 3. | Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên | Trong học kỳ 1 | Hiệu trưởng |
| 3.1 | Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý | Trong học kỳ 1 | BGH/GV |
| 3.2 | Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục | Trong học kỳ 1 | BGH+TTTCM |
| 4. | Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục. | | |
| 4.1 | Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp. | Tháng 8/2018 | Hiệu trưởng |
| 4.2 | Sử dụng hiệu quả cao cơ sở vật chất, thiết bị dạy học | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 5. | Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức quản lý và dạy học. | Trong học kỳ 1 | BGH CBGV |

| | | | |
|---|---|----------------|------|
| 6 | Duy trì, nâng cao công tác phổ cập giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc Gia | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 7 | Đổi mới công tác quản lý giáo dục | Trong học kỳ 1 | HĐSP |
| 8 | Công tác thi đua, khen thưởng | Trong học kỳ 1 | HĐSP |

E. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Đối với học sinh

a. Học lực

Giỏi: 16%; khá: 39%; trung bình: 35%; yếu: 10%; kém 0%:

b. Hạnh kiểm:

Tốt 82%; khá 17 %; trung bình 1%; Yếu 0%.

c. Các lĩnh vực trong lượng hóa thi đua.

- Học sinh nghỉ bỏ học dưới 0,37%.
- Học sinh giỏi cấp huyện: 03, cấp tỉnh: 01
- Học sinh giỏi Olympic Tiếng Anh huyện 01; tỉnh 01.

2. Đối với Cán bộ, giáo viên

- Giáo viên giỏi cấp trường 30, cấp huyện 8; cấp tỉnh 01;
 - Mỗi GV làm 01 đồ dùng dạy học/1 học kỳ. Đảm bảo 100% các tiết dạy có ĐDDH đều được sử dụng. Mỗi giáo viên viết và áp dụng tối thiểu một chuyên đề hoặc biện pháp, giải pháp đổi mới trong giảng dạy.

- Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng dự ít nhất 1/3 giáo viên/học kỳ, mỗi tổ trưởng, tổ phó dự giờ GV trong tổ chuyên môn ít nhất 1tiết/ 1 gv/ học kỳ; mỗi giáo viên dự giờ ít nhất 6 tiết/ học kỳ của đồng nghiệp và thực hiện ít nhất 01 tiết thao giảng/học kỳ(Trong đó có UDCNTT khai thác thiết bị tại phòng học có bảng tương tác).

- Kiểm tra toàn diện 6 giáo viên theo chu kỳ học kỳ và năm học.

- Thực hiện kiểm tra chung các bài kiểm tra từ 1 tiết trở lên ở tất cả các môn (trừ các môn: TD, nhạc, Họa, GDCD, Cnghe, tin học)

- Học trung cấp chính trị: 1; Đại học tại chức 02

- CB, GVNV học đối tượng Đảng 02, Kết nạp Đảng 01.

3. Đối với tổ chức, đoàn thể nhà trường trong năm 2018

a) Chi bộ đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh.

b) Công đoàn đạt Công đoàn cơ sở vững mạnh.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt vững mạnh xuất sắc.

d) Liên đội đạt Liên đội xuất sắc.

đ) Đạt danh hiệu Cơ quan đạt chuẩn Văn hóa.

e) CB, GVNV Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không có trường hợp giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

g) Thực hiện tốt Quy chế dân chủ và 03 công khai theo đúng quy định.

h) Thực hiện tốt chế độ báo cáo.

i) Đóng góp các loại quỹ bắt buộc, vận động đầy đủ và đúng thời gian quy định.

4. Danh hiệu thi đua

Danh hiệu đơn vị: đăng ký Tập thể Lao động xuất sắc – UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Tập thể tổ đăng ký lao động tiên tiến: 2/7 tổ - UBND huyện tặng giấy khen.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1 năm học 2018-2019 đối với các tổ, bộ phận, CB, GVNV và học sinh trong nhà trường.

2. Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1 năm học 2018-2019 và triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Cuối học kỳ I báo cáo kết quả triển khai thực hiện về BGH nhà trường để tổng hợp báo cáo cấp trên.

3. Cá nhân CB, GVNV căn cứ kế hoạch này để xây dựng kế hoạch hoạt động cá nhân, thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu cam kết trong học kỳ 1 và năm học 2018-2019.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kỳ 1 năm học 2018-2019 của Trường Trung học cơ sở Vĩnh Hòa./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- BGH nhà trường;
- Các tổ bộ phận;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

UBND HUYỆN PHÚ GIÁO
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC CÁC CUỘC THI, HỘI THI
TRONG NĂM HỌC 2018 – 2019

(Kèm theo Công văn số /PGDDT-THCS ngày tháng 9 năm 2018)

| Stt | Nội dung | Thời gian |
|------------|---|--|
| 1. | Kiểm tra trường đạt CQG giai đoạn 2018-2023 THCS Phước Hòa | Tháng 09/2018 |
| 2. | Thi giáo viên dạy giỏi theo TT 21 và giải thưởng VMĐ cấp trường, huyện | Tháng 09-10-11/2018 |
| 3. | Thi ATGT vòng Tỉnh | Ngày 01/10/2018 |
| 4. | Thi nghề phổ thông đợt 1 | Ngày 11/10/2018 |
| 5. | Tổ chức chuyên đề “Đổi mới công tác quản lý” tại Trường THCS An Bình | Tháng 11/2018 |
| 6. | Thi giáo viên dạy giỏi theo TT 21 và giải thưởng VMĐ cấp tỉnh | Từ tháng 12/2018 đến tháng 3/2019 |
| 7. | Khoa học kỹ thuật cấp trường, huyện | Tháng 11/2018 |
| 8. | Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, toàn quốc | Tỉnh: 12/2018 QG: 03/2019 |
| 9. | Thi HK I năm học 2017 - 2018 | Từ ngày 17/12/2018 đến 22/12/2018 |
| 10. | Olympic tiếng Anh cấp tỉnh | Tháng 12/2018 |
| 11. | Tổ chức chuyên đề “Đổi mới công tác quản lý” tại Trường THCS Trần Hưng Đạo | Tháng 2/2019 |
| 12. | Thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh | Ngày 22/3/2019 |
| 13. | Thi HK2 năm học 2018 - 2019: | - Khối 9: 15/4/2019 đến 20/4/2019 - Khối 6,7,8: 29/4/2019 đến 07/5/2019 |
| 14. | Thi nghề phổ thông đợt 2 | Ngày 16,17/5/2019 |
| 15. | Xét Tốt nghiệp THCS: + Tại các trường THCS và TH&THCS Tam Lập + Các trường THCS cấp GCN tốt nghiệp tạm thời + Phòng GDĐT duyệt kết quả + Nộp hồ sơ về SGDDT chuẩn y kết quả | Từ ngày 07/5 đến 08/5/2019 13/5/2019 Từ ngày 14/5 đến 17/5/2019 24/5/2019 |
| 16. | Tuyển sinh lớp 10 năm học 2019 - 2020 | Các ngày 29,30,31/5/2019 và 01/6/2019 |
| 17. | Thi tuyển sinh lớp 6 TN và TATC NH: 2019-2020 | - TATC: 30/5/2019 - Tạo nguồn: ngày 30, 31/5/2019 |

